

Số: 73/2025/QĐST-HNGĐ

Càng Long, ngày 17 tháng 3 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 369/2024/TLST-HNGĐ, ngày 22 tháng 10 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Kim T, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Tổ G, ấp N, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Bị đơn: Anh Đỗ Văn Chí L, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Ấp S, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị Kim T với anh Đỗ Văn Chí L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Bùi Thị Kim T với anh Đỗ Văn Chí L tự nguyện thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Hai người con chung tên Đỗ Bảo N, sinh ngày 05 tháng 6 năm 2012 và cháu Đỗ Gia H, sinh ngày 07/7/2016, hiện đang sống chung với anh Đỗ Văn Chí L. cháu Đỗ Bảo N và cháu Đỗ Gia H cùng có lời khai thể hiện nguyện vọng muốn sống với anh Đỗ Văn Chí L. Chị Bùi Thị Kim T và anh Đỗ Văn Chí L tự nguyện thỏa thuận khi ly hôn, anh Đỗ Văn Chí L được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Đỗ Bảo N và cháu Đỗ Gia H.

Sau khi ly hôn, chị Bùi Thị Kim T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con khi cần thiết chị Bùi Thị Kim T có quyền yêu cầu xin thay đổi quyền trực tiếp nuôi con.

- *Về cấp dưỡng nuôi con*: Tòa án có giải thích theo quy định tại các Điều 82, 107 và Điều 110 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 về quyền yêu cầu cấp dưỡng nhưng do anh Đỗ Văn Chí L chưa đặt ra yêu cầu chị Bùi Thị Kim T phải cấp dưỡng nuôi cháu Đỗ Bảo N và cháu Đỗ Gia H nên Tòa án không xem xét.

- *Về tài sản chung; Về nợ chung phải thu, phải trả*: Chị Bùi Thị Kim T và anh Đỗ Văn Chí L, xác nhận không có, không tranh chấp, không đặt ra yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- *Về án phí sơ thẩm*: Chị Bùi Thị Kim T tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân, nhưng được cản trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0004618, ngày 21 tháng 10 năm 2024 do Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Càng Long thu, chị Bùi Thị Kim T được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Anh Đỗ Văn Chí L không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- UBND xã Mỹ Cẩm, huyện Càng Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Văn Hoàng Vân